

A . PHẦN MỞ ĐẦU

I.1. Lí do chọn đề tài:

Để đáp ứng nhu cầu phát triển của xã hội, thì giáo dục không ngừng được đổi mới và lần đổi mới này, tôi nghĩ là bước tiến quan trọng trong cải cách giáo dục. Trong dạy học việc truyền thụ được kiến thức giúp cho học sinh lĩnh hội được kiến thức một cách linh hoạt, sáng tạo, thì người giáo viên cũng phải tìm tòi, khám phá ra mọi kỹ năng nhằm giúp cho việc dạy học đạt kết quả cao.

Phương pháp dạy và học theo mô hình VNEN: Cõi quá trình tự học của học sinh là trung tâm hoạt động giáo dục, [giáo viên](#) là người hướng dẫn, đồng hành với học sinh, giúp học sinh tự tìm hiểu và lĩnh hội kiến thức. Tuy nhiên, gần 2 năm thí điểm thực hiện mô hình này thì nhiều phụ huynh băn khoăn không biết mô hình này có phù hợp với lứa tuổi của các em học sinh Tiểu học? Các em có tiếp thu được kiến thức đầy đủ và hiệu quả hơn cách dạy và học truyền thống của Việt Nam. Vì vậy trong quá trình thực tế giảng dạy nhiều năm với sự trăn trở tôi đã đi đến chọn đề tài sáng kiến ***“Một số kỹ năng tổ chức dạy học theo nhóm mô hình trường học mới VNEN”***.

Là hình thức dạy học đặt học sinh vào môi trường học tập tích cực, trong đó học sinh được tổ chức thành nhóm một cách thích hợp. Học hợp tác nhóm giúp các em rèn luyện và phát triển kỹ năng làm việc, kỹ năng giao tiếp, tạo điều kiện cho học sinh học hỏi lẫn nhau, phát huy vai trò trách nhiệm, tính tích cực xã hội trên cơ sở làm việc hợp tác. Thông qua hoạt động nhóm, các em có thể cùng làm việc với nhau những công việc mà một mình không thể tự làm được trong một thời gian nhất định. Đối với cấp Tiểu học, việc rèn cho các em các kỹ năng học hợp tác nhóm là hết sức cần thiết, tạo điều kiện để các em có nhiều cơ hội giao lưu, học hỏi lẫn nhau, giúp đỡ lẫn nhau, góp phần vào việc giáo dục toàn diện nhân cách cho học sinh. Việc dạy học theo nhóm được tổ chức dạy học như thế nào? Những giáo viên chưa đủ tự tin cũng như kỹ năng để vận dụng vào quá trình dạy học nhóm. Qua thực tế dạy học ở Trường tôi nói riêng

và một số trường Tiểu học dạy mô hình VNEN nói chung. Đa số giáo viên chưa hiểu nhiều về phương pháp này. Theo họ thì học hợp tác nhóm là xếp các em vào một nhóm để cùng giải quyết một vấn đề khó, một câu hỏi khó mà một em học sinh bình thường không thể giải quyết được. Xuất phát từ vấn đề đó nên tôi mạnh dạn viết kinh nghiệm: “*Một số kỹ năng tổ chức dạy học theo nhóm mô hình trường học mới VNEN*”.

I.2. Mục tiêu, nhiệm vụ của đề tài.

a) Mục tiêu:

Nhằm đề xuất các giải pháp giúp nâng cao hiệu quả học tập theo nhóm trong học sinh ở trường tiểu học qua đó phát triển các kỹ năng dạy học theo nhóm và nhân rộng ở các lớp, qua dạy học nhóm giúp chia sẻ, tư duy sáng tạo, chiếm lĩnh tri thức một cách chủ động, tự tin... góp phần nâng cao chất lượng học tập cho học sinh, đáp ứng yêu cầu học tập hiện nay trong thời kỳ hội nhập

Bản thân tôi cũng là một trong số nhiều giáo viên đang tham gia giảng dạy thí điểm

mô hình trường học mới VNEN, với mô hình này việc dạy học theo nhóm rất thường xuyên được thao tác như một chìa khóa để đi đến thành công trong quá trình dạy học.

b) Nhiệm vụ:

Với thực trạng trên và để đáp ứng yêu cầu về đổi mới PPDH cũng như vấn đề nâng cao chất lượng giáo dục học sinh. Theo tôi, để thực hiện tốt phương pháp dạy học theo nhóm, giáo viên cần phải có các kỹ năng tổ chức sau:

- Kỹ năng chia nhóm.
- Kỹ năng giao nhiệm vụ.
- Kỹ năng tổ chức cho học sinh làm việc trong nhóm.
- Kỹ năng quan sát.
- Kỹ năng tổ chức cho học sinh trình bày kết quả học tập.
- Kỹ năng đánh giá kết quả học tập.
- Kỹ năng phản hồi.

Đây cũng chính là vấn đề được nhiều giáo viên chúng tôi quan tâm nhất hiện nay. Chính vì điều đó mà tôi chọn đề tài “**Một số kỹ năng tổ chức dạy học theo nhóm mô hình trường học mới VNEN**”.

I.3. Đối tượng nghiên cứu:

Học sinh của lớp 3A3 Trường Tiểu học thành phố năm học -

I.4. Giới hạn phạm vi nghiên cứu.

Phạm vi nghiên cứu: Đề tài nghiên cứu về “Một số kỹ năng dạy học theo nhóm mô hình trường học mới VNEN”. Nhằm mang lại hiệu quả cao trong dạy học nhóm ở lớp 3A3 và các lớp học mô hình VNEN Trường Tiểu học thành phố năm học -

I. 5. Một số phương pháp nghiên cứu.

Để nghiên cứu đề tài này tôi đã sử dụng một số nhóm phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu:

Thường xuyên sưu tầm tra cứu sách báo tài liệu có liên quan đến nội dung đề tài, qua đó phân tích tổng hợp hệ thống hóa theo mục đích nghiên cứu.

- Phương pháp quan sát:

Thực hiện quan sát trong quá trình học tập trong lớp, ngoài giờ học tập, đặc biệt theo dõi trong những giờ thảo luận nhóm của học sinh nhằm đánh giá thực trạng, tìm hiểu nguyên nhân, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả của việc dạy học theo nhóm.

- Phương pháp điều tra phỏng vấn:

Tiến hành thiết lập một số câu hỏi dạng trắc nghiệm và tự luận cho 1 số nhóm học sinh và điều tra qua phiếu liên quan đến việc phân tích đánh giá việc học của học sinh, hay thông qua phỏng vấn trực tiếp qua đó nắm bắt được thực trạng.

- Phương pháp nghiên cứu sản phẩm:

Thông qua các sản phẩm làm ra của học sinh như bài tập làm việc theo nhóm, bài kiểm tra của học sinh hoặc bài làm cá nhân nhằm để phân tích, đánh giá sản phẩm và nhận định đưa kết luận đúng khi dạy học.

- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm:

Qua các hoạt động, Giáo viên ghi chép qua đó đúc rút kinh nghiệm được chưa được tổng hợp đi đến kết luận

- Phương pháp thống kê toán học:

Sử dụng phương pháp thống kê toán học nhằm phân tích thực trạng vấn đề nghiên cứu.

B. PHẦN NỘI DUNG

II.1 CƠ SỞ LÝ LUẬN.

Dạy học theo nhóm đây là mô hình nhà trường tiên tiến, hiện đại, phù hợp với mục tiêu phát triển và đặc điểm của giáo dục nước ta. Các phòng học dạy theo mô hình VNEN được bố trí giống như phòng học bộ môn, thư viện linh động với đồ dùng dạy và học sẵn có để HS tham khảo; góc đồ dùng học tập, góc cộng đồng, góc trưng bày sản phẩm... Mô hình VNEN thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo nguyên tắc lấy HS làm trung tâm, học tập mang tính tương tác và phù hợp với từng cá nhân học sinh. Chuyển việc truyền thụ của GV thành việc hướng dẫn HS tự học. Lớp học do HS tự quản và được tổ chức theo các hình thức, như: Làm việc theo cặp, làm việc cá nhân và làm việc theo nhóm, trong đó hình thức học theo nhóm là chủ yếu. Học sinh được học trong môi trường học tập thân thiện, thoải mái, không bị gò bó, luôn được gần gũi với bạn bè, với thầy cô, được sự giúp đỡ của bạn học trong lớp, trong nhóm và thầy cô, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi các em. Học sinh khá giỏi được phát huy, học sinh còn hạn chế, yếu kém được học sinh của nhóm và giáo viên giúp đỡ kịp thời ngay tại lớp. Ở đây được coi là một phương pháp dạy học. Những người tham gia trong nhóm phải có mối quan hệ tương hỗ, giúp đỡ và phối hợp lẫn nhau. Nói cách khác là tồn tại tương tác "*mặt đối mặt*" trong nhóm HS. HS trong nhóm cùng thực hiện nhiệm vụ chung. Điều này đòi hỏi trước tiên là phải có sự phụ thuộc tích cực giữa các thành viên trong nhóm. Mỗi thành viên trong nhóm cần hiểu rằng họ không thể trốn tránh trách nhiệm, hay dựa vào công việc của những người khác. Trách nhiệm cá nhân là then chốt đảm bảo cho tất cả các thành viên trong nhóm thực sự mạnh lên trong học tập theo nhóm. Học sinh thường được phát huy hơn, cơ hội cho HS tự thể hiện, tự khẳng định khả năng của mình nhiều hơn. Nhóm làm việc sẽ khuyến khích HS giao tiếp với nhau và như vậy sẽ giúp cho những trẻ em nhút nhát, thiếu tự tin, cô độc có nhiều cơ hội hòa nhập với lớp học. Thêm vào đó, học theo nhóm còn tạo ra môi trường hoạt động mang bầu không khí thân mật, cởi mở, sẵn

sàng giúp đỡ, chia sẻ trên cơ sở cố gắng hết sức và trách nhiệm cao của mỗi cá nhân. HS có cơ hội được tham gia tích cực vào hoạt động nhóm. Mọi ý kiến của các em đều được tôn trọng và có giá trị như nhau, được xem xét, cân nhắc cẩn thận. Do đó sẽ khắc phục tình trạng áp đặt, uy quyền, làm thay, thiếu tôn trọng...giữa những người tham gia hoạt động, đặc biệt giữa giáo viên và học sinh.

2. Thực trạng.

a) Thuận lợi – khó khăn.

*** Thuận lợi :**

- Đa số học sinh được trang bị đầy đủ tài liệu HD học và đồ dùng học tập.
- Học sinh trong lớp và trường thích học mô hình này.
- Bản thân giáo viên thích nghiên cứu sâu và dạy học theo nhóm học sinh có hiệu quả.

Thiết kế của bài học VNEN được xây dựng 3 trong 1 tức là SGK, SGV và VBT cùng trong một quyển, điều đó rất tiện cho GV và HS trong hoạt động dạy và học.

- Mô hình dạy học của VNEN chuyển cơ bản từ hoạt động dạy của giáo viên sang hoạt động học của học sinh. Tức là chuyển từ phương pháp dạy truyền thống sang phương pháp học tích cực của học sinh.

*** Khó khăn:**

Đòi hỏi nhiều thời gian: Một lớp học đông với thời gian giảng dạy từ 35 đến 40 phút học một tiết là một trở ngại rất lớn cho dạy học nhóm thành công. Nếu như GV không kiểm soát cẩn thận tương tác giữa HS trong nhóm, thì một vài HS có thể lãng phí thời gian vào việc thảo luận những vấn đề không có liên quan hoặc có thể xảy ra trường học là một HS phụ trách nhóm theo kiểu độc đoán, đa số các thành viên trong nhóm không tham gia thảo luận mà lại quan tâm đến vấn đề khác...trong nhóm và giữa các nhóm có thể phát sinh tình trạng đối địch, ganh đua quá mức. Thường khó để đánh giá từng HS một cách công bằng và một vài em có thể cảm thấy không thoải mái với việc đánh giá dựa trên sự nỗ lực của nhóm và sự bình xét của các bạn.

b) Thành công - Hạn chế.

*** Thành công:**

Dạy học theo nhóm đã được GV sử dụng khá phổ biến và thường xuyên: Từ khi có chủ trương đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tăng cường sự tham gia của HS, phát huy tối đa vai trò chủ động, tích cực của các em thì dạy học theo nhóm đã được coi là phương pháp dạy học hữu hiệu và bước đầu đã làm thay đổi bộ mặt phương pháp dạy học trong nhà trường phổ thông GV đã nhận thức được những ích lợi của dạy học nhóm: GV đã thấy rõ tác dụng của dạy học theo nhóm trong việc phát huy tính tích cực, chủ động, tăng cường sự tham gia của HS như: mọi HS đều được trình bày ý kiến, HS tự tìm ra tri thức, nắm bài chắc hơn, hứng thú với học tập hơn.v.v... và phát triển những kĩ năng XH cho HS, như biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của bạn, biết trình bày ý kiến của mình cho các bạn nghe và hiểu, biết thống nhất ý kiến,v.v...; Còn đối với GV thì dạy học nhóm giúp họ không phải nói nhiều trên lớp, nhưng chuẩn bị bài cần kỹ lưỡng hơn; hiểu khả năng của HS hơn.v.v.... GV đã có kiến thức và một số kỹ năng để tiến hành dạy học theo nhóm: Qua dự giờ của một số giáo viên đều cho thấy về cơ bản GV biết sử dụng phương pháp dạy học nhóm phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ, mục tiêu và nội dung bài học. GV bước đầu đã biết lựa chọn hình thức và cơ cấu nhóm tương đối phù hợp, đã nêu được các bước dạy học theo nhóm. Khâu chuẩn bị của GV cho HS trong nhóm làm việc theo 10 bước học tập cũng rất tốt.

HS bước đầu đã có những kĩ năng làm việc theo nhóm: Các em đã biết nhanh chóng gia nhập vào nhóm, bầu nhóm trưởng, thư kí; bước đầu biết bày tỏ quan điểm, ý kiến và trình bày mạch lạc kết quả làm việc chung của cả nhóm.

Hạn chế:

Bên cạnh những kết quả tích cực như trên, vẫn còn những tồn tại nhất định, cụ thể là: Gia đình các em đa số làm nông, kinh tế một số gia đình khó khăn nên chưa thực sự quan tâm đến việc học của con em, phải lo cuộc sống mưu sinh còn phó mặc công việc học tập của con em mình cho nhà trường.

Khi tiến hành tổ chức dạy học theo nhóm nhỏ, GV chủ yếu hướng HS nhằm vào

mục tiêu hoàn thành nhiệm vụ học tập cụ thể mà nhóm HS cùng nhau thực hiện chứ chưa chú trọng GD cho HS những kỹ năng xã hội quan trọng mà làm việc nhóm có ưu thế.

Sau khi các nhóm thảo luận GV ít quan tâm chốt lại những kiến thức, kết luận chung làm cho HS không biết ý kiến nào là phù hợp. Dạy học nhóm chưa được sử dụng đồng đều ở tất cả các môn học. Còn đơn điệu trong việc sử dụng các hình thức tiến hành và nhiệm vụ giao cho nhóm. Nhiệm vụ giao cho nhóm còn đơn giản, ít phương án trả lời, không cần huy động nhiều kinh nghiệm của từng cá nhân và thiếu định hướng để HS buộc phải phân chia công việc hay phải trưng cầu ý kiến riêng của từng người trong nhóm.

c) Mặt mạnh – Mặt yếu.

*** Mặt mạnh :**

Dạy học theo nhóm có thể tập trung những mặt mạnh của từng học sinh, hoàn thiện cho nhau những điểm yếu. Dạy học theo nhóm nâng cao tính tương tác giữa các thành viên trong nhóm. Thực hiện tốt theo 10 bước học tập.

- Tăng cường động cơ học tập, làm nảy sinh những hứng thú mới. Kích thích sự giao tiếp, chia sẻ tư tưởng, nguồn lực và cách giải quyết vấn đề
- Tăng cường các kỹ năng biểu đạt, phản hồi bằng các hình thức biểu đạt như lời nói, ánh mắt cử chỉ...
- Khích lệ mọi thành viên tham gia học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau, phát triển mối quan hệ gắn bó, quan tâm đến nhau, từng người và trở thành niềm vui chung của tất cả. Họ gắn kết với nhau theo phương thức Nhà trường – Gia đình – Cộng đồng .

***Mặt yếu:**

Một số khó khăn trong quá trình tổ chức hoạt động nhóm.

Bàn ghế chưa phù hợp để có thể sắp xếp cho dạy học nhóm, một số HS lúng túng và nhút nhát, chưa mạnh dạn tham gia vào các hoạt động trong nhóm. Một số học sinh

còn ỷ lại, dựa dẫm vào các bạn cùng nhóm. Việc quan sát, đánh giá của giáo viên chưa được quan tâm đúng mức.

d) Các nguyên nhân, các yếu tố tác động.

Từ năm học - trở về trước, quan điểm dạy học của giáo viên chủ yếu là lên lớp cố gắng truyền tải hết khối lượng kiến thức theo yêu cầu trong sách giáo khoa cho học sinh, các tiết học của học sinh thật sự rất đơn điệu, hình thức tổ chức dạy học chủ yếu là ngồi nghe thầy cô giảng bài sau đó luyện tập theo những gì các em tiếp thu được.

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh chủ yếu thông qua học thuộc lòng hoặc việc áp dụng bài học vào thực tiễn một cách máy móc: “Thầy bảo thế nào thì làm thế đó – với hình thức trả bài cho thầy”. Đánh giá cảm tính, không thông qua biểu hiện cụ thể. Những tiết học được tổ chức theo hình thức nhóm, trò chơi học tập, sắm vai ... rất ít; điều này chỉ diễn ra khi thao giảng, hội giảng, những cũng chỉ mang tính hình thức.

Đồ dùng như tranh ảnh, bản đồ, hay các giáo cụ phục vụ cho việc dạy học cũng ít khi sử dụng. Tiết học chỉ có phấn trắng, bảng đen, SGK, “Tu trang” của GV lên lớp chỉ có giáo án với SGK... Việc học của học sinh tất nhiên là phải phụ thuộc vào khâu tổ chức của giáo viên, giáo viên tổ chức dạy thế nào thì học sinh học theo thế đó.

Với việc tổ chức như trên, học sinh lên lớp chỉ ngồi nghe – ghi nhớ kiến thức mà GV truyền đạt sau đó học thuộc bài, học sinh mà muốn chia sẻ bài học với bạn thì bị GV nhắc nhở “gây mất trật tự”. Trong suốt buổi học, các em chủ yếu là ngồi nhìn lên bảng nghe thầy cô giảng.

Ngồi yên một chỗ nghe giảng và làm bài quả thực là điều rất khó khăn đối với trẻ nhất là học sinh tiểu học. Chính vì điều đó mà học sinh rất rụt rè, nhút nhát trong các hoạt động, nhàm chán trong việc học tập, kết quả học tập không cao, khả năng tự bộc lộ bản thân yếu,

- Học sinh còn lúng túng, nhút nhát, ít nói, chưa mạnh dạn tham gia vào hoạt động nhóm nhất là học sinh yếu.

Ngay từ đầu năm học khi đã khảo sát, phân loại đối tượng học sinh, tôi đã hướng dẫn và xây dựng kế hoạch cụ thể cho các em.

*** Kết quả khảo sát đầu năm học - môn Tập đọc của lớp 3A3 lớp tôi dạy như sau:**

Tổng số học sinh : 33 em

Đọc diễn cảm : 2 em

Đọc đạt chuẩn : 23 em

Đọc còn chậm : 5 em

Đọc còn đánh vần : 3 em

- Giáo viên Chưa hiểu rõ hoạt động nhóm giúp học sinh tích cực và tham gia nhiều hơn; các kĩ năng giao tiếp về mặt xã hội và một số kĩ năng sống được phát triển. Chưa hiểu được thông qua hoạt động nhóm, các em có thể tự diễn đạt bằng lời và chia sẻ các ý tưởng của mình với những người khác trong việc phát triển các kĩ năng ngôn ngữ, qua đó các em có thể giúp đỡ lẫn nhau. Thông qua hoạt động nhóm, GV có thể hỗ trợ các đối tượng HS theo nhu cầu khác nhau đồng thời tạo cho các em tính mạnh dạn, tự tin trong quá trình giao tiếp. Hơn 40% học sinh là học sinh vốn từ vựng còn nghèo nàn, sự rụt rè thiếu tự tin khi giao tiếp ngôn ngữ diễn ra còn phổ biến.

- Cơ sở vật chất

- Bàn ghế chưa phù hợp để có thể sắp xếp chỗ ngồi theo nhóm
- Trang thiết bị dạy học còn ít, không đồng bộ.
- Tài liệu về bồi dưỡng nghiệp vụ, rèn kĩ năng dạy học vẫn chưa đồng bộ, nội dung, còn chung chung.

- Phòng học thiếu không gian... Đó là những nguyên nhân làm cho giáo viên ngại tổ chức hoạt động dạy học theo nhóm.

e) Phân tích đánh giá, các vấn đề về thực trạng mà đề tài đã đã đặt ra.

Nhằm để khắc phục thực trạng trên đồng thời rèn kĩ năng tổ chức hoạt động nhóm theo quan điểm dạy học lấy học sinh làm trung tâm và từng bước nâng cao chất lượng giáo dục theo chương trình của Bộ.

Bản thân tôi đã áp dụng vào lớp 3A3 Trường Tiểu học thành phố và chia sẻ kinh nghiệm của mình tới đồng nghiệp.

Đến nay toàn Trường Tiểu học có 18 lớp/ 27 lớp, có 18 lớp giáo viên có tổ chức dạy học theo hoạt động nhóm trong tất cả các tiết học, trong đó các lớp này đều dạy theo mô hình trường học mới VNEN, về dạy học nhóm phát huy tốt những vấn đề bất cập nêu trên.

Những điều giáo viên cần biết và rèn luyện.

* Nhận thức đầy đủ một cách có hệ thống về quan điểm dạy học lấy học sinh làm trung tâm.

Là đặt người học vào trung tâm của quá trình dạy học, tạo cơ hội tới mức tối đa để HS được tham gia tích cực vào quá trình học tập thông qua các hoạt động trên lớp. Đây cũng chính là cách học có hiệu quả nhất. Học qua các hình thức sau:

- Trải nghiệm: Học qua thực tế, học từ những kinh nghiệm thông qua việc làm và qua khám phá tìm tòi của các em.

- Giao tiếp: Thông qua trao đổi, tranh luận các em có thể chia sẻ cho nhau những gì mình biết được, học được và cách học của mình cho bạn bè. *“Học thầy không tày học bạn”*

- Học qua tương tác: (*Sự qua lại*) Chia sẻ với bạn bè những kinh nghiệm của mình và học kinh nghiệm từ bạn bè cũng như người lớn.

- Rút kinh nghiệm: Sau những lần thất bại, các em cố gắng làm lại lần nữa, lần sau sẽ tốt hơn lần trước. Từ những kinh nghiệm học tập đó, các em có thể áp dụng vào các tình huống khác.

Bốn hình thức trên chính là biểu hiện của quan điểm dạy học này. Để thực hiện được điều đó thì giáo viên cần phải biết hình thức đặc trưng cho từng cách học.

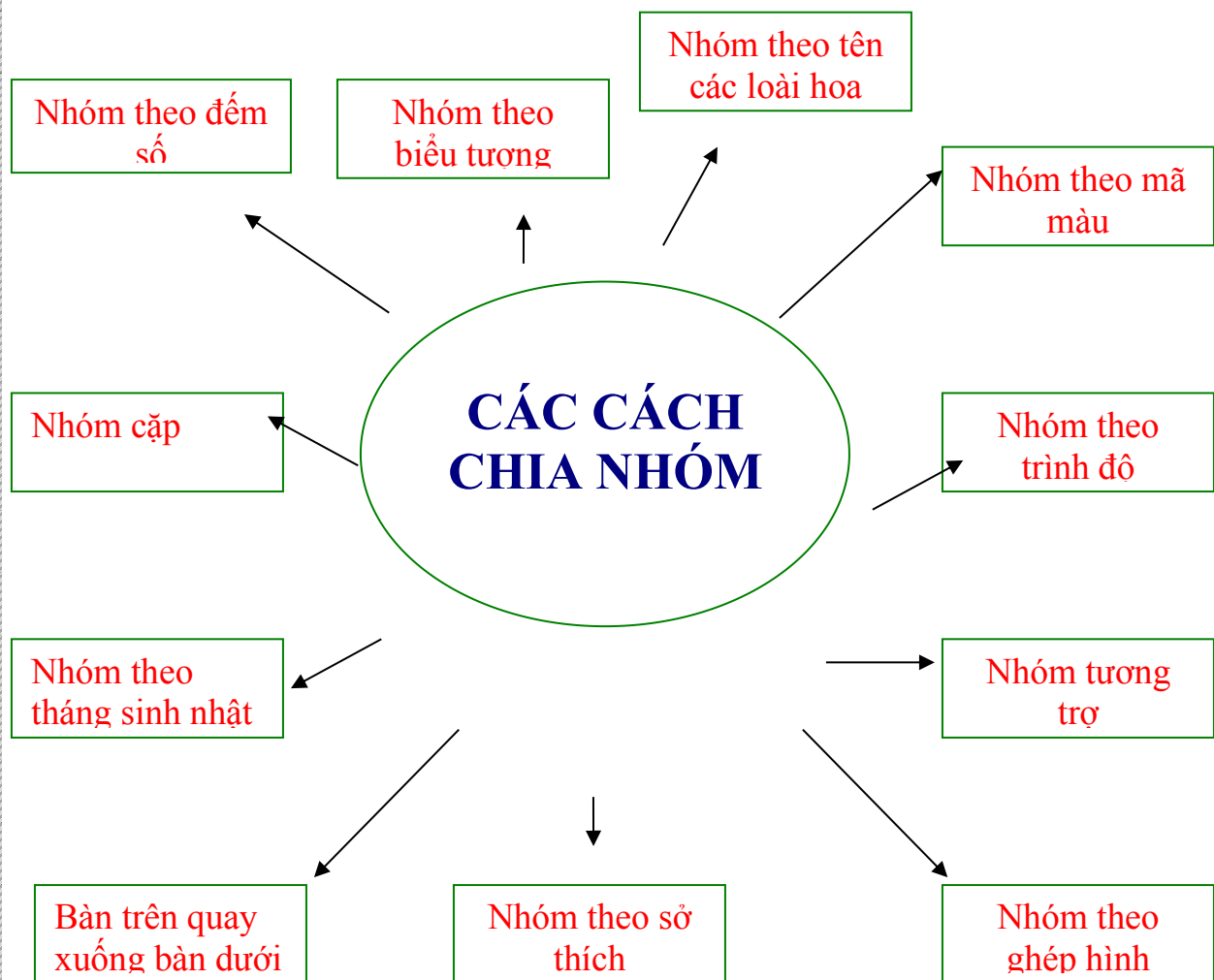
* Biết được tầm quan trọng và ích lợi của hoạt động nhóm.

- Tầm quan trọng của việc hoạt động nhóm:

Là giúp học sinh tích cực tham gia ý kiến và có cơ hội trao đổi với các bạn khác để cùng học, khám phá và phát triển tư duy.

Cách chia nhóm và tổ chức hoạt động nhóm.

Kiểu nhóm:



Tuy nhiên trong thực tế thì có nhiều kiểu nhóm khác, nhưng tôi nêu ra 11 kiểu điển hình trên và hướng dẫn cách chia và các hình thức chia các nhóm này. Cách chia như sau :

Nhóm đếm số : Muốn chia lớp thành 5 nhóm thì đếm số từ 1 đến 6 rồi quay lại 1...6. Ví dụ lớp bạn có 30 học sinh, bạn muốn chia thành 5 nhóm thì yêu cầu học sinh đếm 1,2,3,4; 5; 6. Bạn yêu cầu những học sinh có số đếm là 1 thì về nhóm 1, những học sinh có số 2 về nhóm 2 ... Khi chuyển nhóm có thể cho học sinh vừa đi vừa hát hoặc vỗ tay ...

Ưu điểm : Tốn ít thời gian, tạo cho học sinh có không khí học tập thoải mái, phong cách nhanh nhẹn, áp dụng được cho tất cả các môn học.

Nhóm biểu tượng .

- Biểu tượng có thể là : (*con vật , cây cối , hình ảnh, các bông hoa ...*) Muốn chia lớp thành 5 nhóm thì bạn phải chuẩn bị 5 biểu tượng .

Ví dụ: Lớp bạn có 30 học sinh, bạn muốn chia thành 5 nhóm theo biểu tượng là con vật, bạn phải chuẩn bị các con vật như: *Chào mào, Vành khuyên, Thỏ ngọc, Sơn ca, Hoàng yến ...* chẳng hạn. Mỗi con vật bạn phải có 6 biểu tượng. Ngoài ra bạn phải chuẩn bị 5 biểu tượng của 5 con vật trên có kích thước lớn hơn để đặt lên bàn cho mỗi nhóm . Sau khi phát biểu tượng hoặc cho học sinh chọn biểu tượng xong, HS nào có biểu tượng con vật nào sẽ về bàn có con vật đó. Tương tự như thế với biểu tượng là: (cây cối, hoa, hình...)

* Ưu điểm :

Tốn ít thời gian, tạo cho học sinh có không khí học tập thoải mái, lớp học sinh động, áp dụng được cho tất cả các môn học nhất là các môn học có chủ đề. Lớp học sôi nổi hứng thú cho tất cả học sinh.

* Nhược điểm :

GV phải chuẩn bị nhiều, gây tốn kém.

Nhóm mã màu: Hình thức chia như nhóm biểu tượng.

Nhóm cặp đôi: Xếp 2 học sinh vào một cặp .

Nhóm sở thích:

Những học sinh có cùng sở thích ngồi cùng một nhóm .“Những người cùng sở thích thì sự thống nhất sẽ cao hơn.”

Nhóm tương trợ:

Xếp những học sinh có trình độ và năng lực khác nhau (khá giỏi và trung bình- yếu) vào một nhóm , để học sinh khá giỏi có thể hỗ trợ cho học sinh yếu.

Nhóm theo ghép hình:

Cắt hình ra thành nhiều mảnh , cho học sinh nhận mỗi em mỗi mảnh sau đó ghép lại thành hình lúc đầu .Cách này ít khi sử dụng vì tốn nhiều thời gian cho một tiết học, chỉ thích hợp với các hoạt động ngoại khoá.

Nhóm theo trình độ:

Những học sinh cùng năng lực và trình độ sẽ ngồi một nhóm

* Ưu điểm: Giáo viên có thời gian giúp đỡ, hỗ trợ những nhóm có trình độ yếu và phát huy tính tự lập cho nhóm khá giỏi.

Nhóm cùng tháng sinh:

Nhóm này cũng ít khi sử dụng vì trong lớp đôi khi cùng tháng nhiều hơn khác tháng, gây mất cân bằng. Chỉ thích hợp khi mình có tổ chức sinh nhật cho học sinh...

- Hiện nay còn có *mô hình khăn trải bàn*, áp dụng vào trong hoạt động nhóm mang lại hiệu quả cao trong tiết dạy và phát huy tính tự động, tự sáng tạo của HS rất cao

* Cách chia nhóm ngẫu nhiên từ một hoạt động cụ thể:

Trong quá trình dạy học, nếu tiết học nào đó mà học sinh nhàm chán, chúng ta muốn tổ chức cho học sinh một trò chơi “ phá băng ” từ trò chơi đó ta cũng có thể chia thành nhóm học tập mới.

* Cách làm như sau:

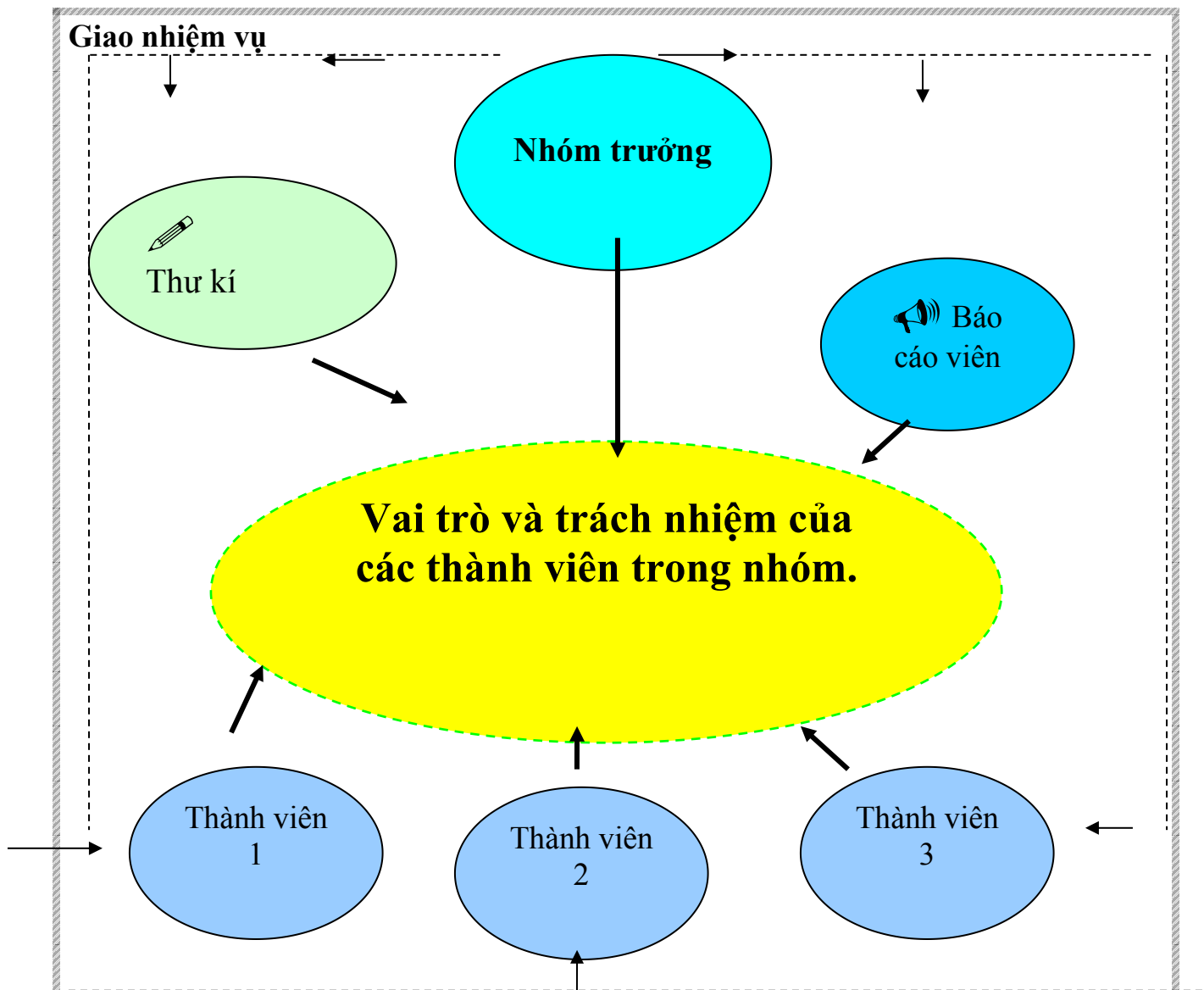
Người quản trò hô “**đoàn kết –đoàn kết**” HS **đáp “kết mấy – kết mấy” kết thành vòng tròn, từ đó ta chia nhóm tiếp.**

Giả sử lớp có 33 học sinh nhưng ta muốn chia lớp thành 5 nhóm thì ta hô “**đoàn kết đoàn kết**” “**kết mấy kết mấy**”: “**kết 5 - kết 5**” sẽ dư 3 HS, ta có thể bố trí ba học sinh này vào một nhóm thích hợp...

Chia được nhóm rồi thì tổ chức làm việc như thế nào cho có hiệu quả ? Để trả lời câu hỏi này ta qua phần vai trò và trách nhiệm của các thành viên trong nhóm.

Vai trò và trách nhiệm của các thành viên trong nhóm.

Chúng ta cùng tìm hiểu qua mô hình sau:



Nhóm trưởng:

Cũng là một thành viên của nhóm giữ nhiệm vụ tổ chức, điều hành nhóm làm việc đồng thời cùng các thành viên trong nhóm trao đổi, đóng góp ý kiến về nhiệm vụ được giao.

Thư kí:

Cũng là một thành viên của nhóm giữ nhiệm vụ ghi chép, tổng hợp ý kiến, đồng thời cùng các thành viên trong nhóm trao đổi, đóng góp ý kiến về nhiệm vụ được giao của nhóm.

Báo cáo viên

Cũng là một thành viên của nhóm giữ nhiệm vụ báo cáo kết quả làm việc của nhóm mình và giải trình ý kiến thắc mắc trước lớp và GV đồng thời cùng các thành viên trong nhóm trao đổi, đóng góp ý kiến về nhiệm vụ được giao qua từng hoạt động.

Các thành viên

Trao đổi, đóng góp ý kiến về nhiệm vụ được giao.

Nguyên tắc làm việc trong nhóm: Tôn trọng sự tổ chức của nhóm trưởng, ghi chép trung thực ý kiến chung, báo cáo đầy đủ toàn bộ nội dung đã ghi chép, người nói phải có người nghe, tôn trọng ý kiến cá nhân, thiếu số phải tuân thủ theo đa số. Có nhận xét rút kinh nghiệm sau mỗi hoạt động...

Một nhóm muốn hoạt động hiệu quả cần phải có cơ cấu tổ chức chặt chẽ. Cơ cấu của nhóm gồm:

- Một nhóm trưởng có trách nhiệm tổ chức, điều hành mọi hoạt động của nhóm, nhóm trưởng có thể do các thành viên trong nhóm bầu lên hoặc do giáo viên chỉ định. Một nhóm phó (nếu quy mô nhóm lớn) để thay thế, hỗ trợ nhóm trưởng khi nhóm trưởng vắng mặt.

- Một thư ký để ghi chép nội dung, diễn biến các cuộc họp, thảo luận của nhóm, thư ký có thể được thay đổi theo từng cuộc họp nhóm hoặc cố định từ đầu đến cuối. Nhóm phải quy định rõ trách nhiệm cụ thể của từng vị trí trong nhóm, xây dựng mối quan hệ gắn kết giữa các thành viên trong nhóm.

- Lưu ý nhóm trưởng và các thành viên trong nhóm cần thay đổi thường xuyên tạo nên sự tự tin trong khi làm việc nhóm.

Vai trò của giáo viên trong hoạt động nhóm.

- Trong thời gian học sinh làm việc, giáo viên cần phải đến hoặc đi xung quanh các nhóm để quan sát các hoạt động của nhóm, nếu có vấn đề gì thì kịp thời định hướng.- Nên thực hành với một số nhóm học sinh cụ thể.

- Đặt câu hỏi gợi mở và trợ giúp cho nhóm.

- Khen ngợi và động viên HS nói về kết quả làm việc. Vì trong quá trình giao việc cho các nhóm, nếu thấy các nhóm làm việc chăm chú và trao đổi sôi nổi thì GV mới

có thể yên tâm. Một khi thấy các nhóm làm việc trầm lắng, hay nhón nháo ... Gv cần nghĩ ngay tới các lí do, như phiếu học tập chưa phù hợp với trình độ hay chưa thực hiện đúng vai trò, HS chưa hiểu cần phát lệnh cứu trợ... ngay lúc đó GV phải có mặt kịp thời và giải quyết vấn đề mà nhóm hoặc một vài cá nhân trong nhóm gặp phải.

*** Lưu ý khi giao việc cho nhóm.**

Thông thường trong quá trình dạy học chúng ta chia nhóm xong rồi mới giao việc. Giao việc lúc này không có hiệu quả hoặc có thì cũng thấp, vì sau khi thành lập nhóm, ít HS tập trung nghe phổ biến yêu cầu.

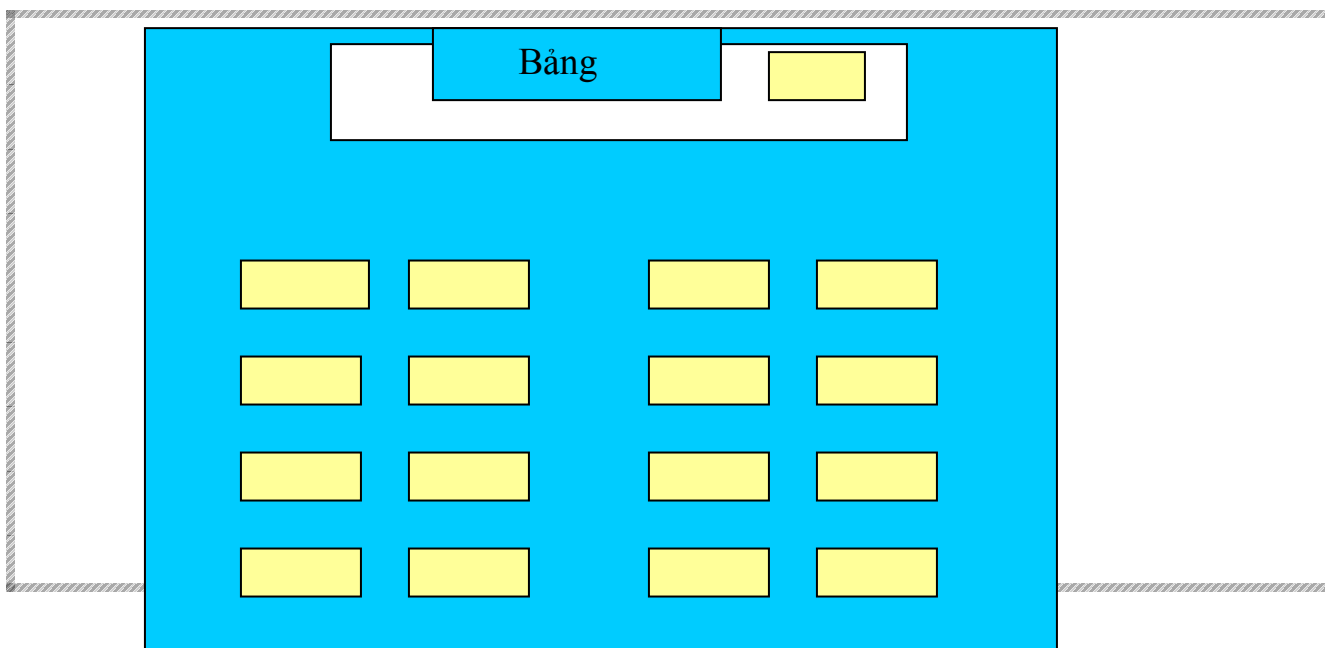
Theo kinh nghiệm của tôi, nên giao việc trước khi tiến hành chia nhóm vì trước khi chia nhóm học sinh rất tập trung, giao việc hay triển khai nhiệm vụ vào thời điểm này thì hiệu quả cao hơn.

Tổ chức sắp xếp bàn ghế sao cho thuận lợi trong việc hoạt động nhóm.

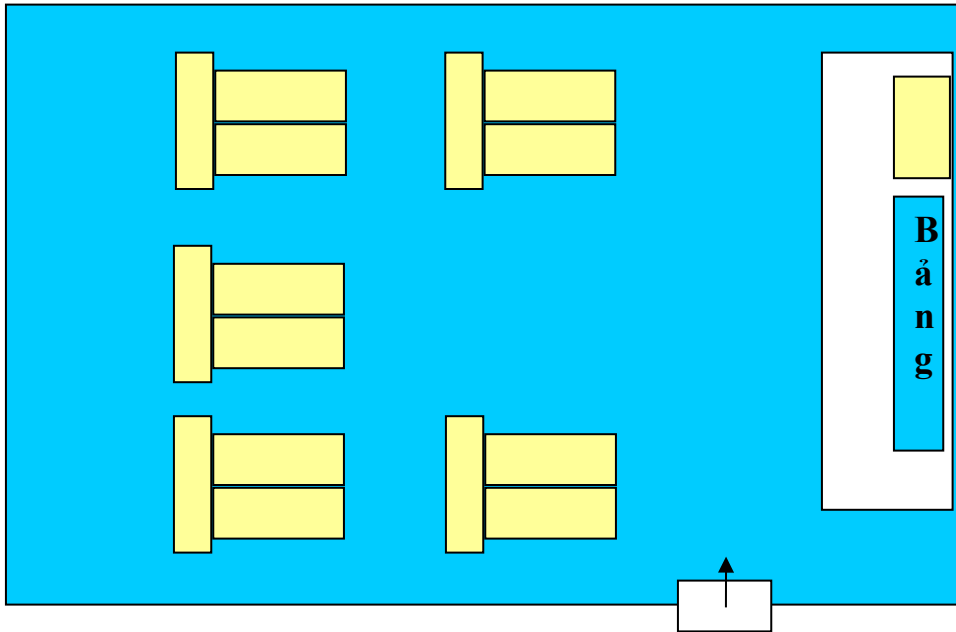
Vấn đề sắp xếp lại chỗ ngồi để thuận tiện cho việc dạy học theo nhóm và tận dụng được không gian phòng học để tổ chức trò chơi trong tiết học, quả là một vấn đề được nhiều giáo viên quan tâm và cũng là chủ đề gây nên nhiều tranh luận nhất trong nhiều trường học hiện nay.

Tôi xin đưa ra hai mô hình để so sánh về việc này và để các bạn đồng nghiệp lựa chọn.

Mô hình 1: Theo cách sắp xếp truyền thống.



Mô hình 2 : Sắp xếp theo quan điểm dạy học mới VNEN .



Mô hình 2 hiện nay được rất nhiều giáo viên tại trường tôi chọn để sắp xếp cho lớp học của mình.

Vì nó rất thuận tiện cho việc hoạt động nhóm cho học sinh và tận dụng được không gian phòng học để có chỗ tổ chức các trò chơi đồng thời làm cho lớp học thoáng hơn, thích hợp với lớp được trang bị bàn 2 chỗ.

Thực ra thì vấn đề này nếu chúng ta xem xét một cách đúng đắn thì cách sắp xếp ngồi học như thế này không ảnh hưởng gì tới thể chất của học sinh cả: Việc tổ chức hoạt động nhóm thường xuyên thay đổi vị trí ngồi học, lúc thì ngồi học chỗ này, tiết học sau lại ngồi chỗ khác. Hay nói cách khác áp dụng hình thức dạy học theo nhóm thì chỗ ngồi của học sinh là chỗ ngồi không ổn định.

Ngày xưa ngồi học là lấy bảng làm trung tâm để tiếp thu kiến thức của thầy, và chú ý nghe thầy giảng bài, ngày nay, ngồi học tức là ngồi làm việc, ngồi để thực hiện một nhiệm vụ không đơn thuần chỉ nhìn về phía bảng, các em chỉ nghe phổ biến nhiệm vụ sau đó cùng nhau thực hiện nhiệm vụ đó trên tinh thần hợp tác, chia sẻ ngay trên bàn mình ngồi.

3. Giải pháp, Biện pháp.

a) Mục tiêu của giải pháp, biện pháp.

Mục tiêu : Mô hình lớp học mới ở học sinh và giáo viên có đặc điểm chủ yếu:

- Học sinh: Tự giác, tự quản; tự học; tự đánh giá; tự trọng; tự tin.
- Giáo viên: Với vai trò tổ chức, hướng dẫn các hoạt động; quan sát hoạt động học tập nhóm, giúp đỡ, hỗ trợ, chốt lại các vấn đề từ học sinh, đánh giá quá trình...

Với các đặc điểm đó, ta thấy lớp học theo mô hình VNEN đã có sự thay đổi căn bản về phương pháp và hình thức tổ chức lớp học so với kiểu truyền thống. Từ chỗ giáo viên phần lớn mang tính giảng giải, truyền thụ sang vai trò tổ chức, hướng dẫn các hoạt động để học sinh tìm đến kiến thức bài học. Học sinh từ nghe, làm thụ động thật sự chuyển sang tự học, nghiên cứu tìm ra kiến thức bài học theo nhóm; nhóm luôn hỗ trợ lẫn nhau, với phương pháp chủ đạo là phương pháp dạy học hợp tác nhóm.

Các giải pháp, biện pháp.

Dạy Mô hình lớp học mới ở học sinh và giáo viên có các kỹ năng sau :

Kỹ năng giao tiếp, tương tác trẻ với trẻ.

- + Biết lắng nghe và trình bày ý kiến một cách rõ ràng.
- + Biết lắng nghe và biết thừa nhận ý kiến của người khác.
- + Biết ngắt lời một cách hợp lí.
- + Biết phản đối một cách lịch sự và đáp lại lời phản đối.
- + Biết thuyết phục người khác và đáp lại sự thuyết phục.

Kỹ năng tạo môi trường hợp tác.

Đây là sự ảnh hưởng qua lại , sự gắn kết giữa các thành viên.

Kỹ năng xây dựng niềm tin

Đây là kỹ năng tránh đi sự mặc cảm nhất là đối tượng học sinh có khó khăn về học.

Kỹ năng giải quyết mâu thuẫn

Đây là kỹ năng giúp học sinh tránh những từ ngữ dễ gây mất lòng nhau .Vì thế, trong thảo luận cần tránh những từ ngữ như đúng, sai mà cần thay vào đó những cụm từ như: thế này sẽ tốt hơn, tìm một giải pháp hợp lý hơn...

b) Nội dung và cách thức thực hiện giải pháp, biện pháp.

Nếu đối tượng nhận thức quá mới mẻ với HS, cần vai trò chủ đạo của GV trong việc thông báo, giải thích thì cách tổ chức học toàn lớp là cần thiết. Nhưng nếu gặp một đối tượng nhận thức mà bản thân HS ít nhiều có kinh nghiệm hoặc chứa đựng những hiểu biết khác nhau, để phân hóa thành các nhóm ý kiến để tranh luận, bàn cãi... thì học nhóm sẽ có tác dụng kích thích hoạt động của từng cá nhân khác nhau.

Ví dụ: Trao đổi về nghĩa từ, giọng đọc một đoạn văn, cách giải các đề toán, về vấn đề TN-XH gần gũi với HS thì chắc chắn học nhóm sẽ có nhiều tác dụng. Hoặc các phân môn của “**Hoạt động giáo dục**” mà muốn đa dạng hóa, sinh động hóa hoạt động nhận thức của HS cũng có thể chia nhóm học nhằm tạo ra những dạng, những kiểu đánh giá, nhận xét, bình luận khác nhau, tránh được sự đơn điệu.

Ví dụ: Chia nhóm quan sát một số chiếc cặp, một số con gà khác nhau... để viết các bài văn miêu tả phù hợp đối tượng quan sát hoặc chia nhóm để tìm cách giải khác nhau của một đề toán có nhiều cách giải. Đôi khi, tùy mức độ khó dễ của nội dung bài học, chia nhóm theo trình độ để HS nào cũng có thể góp phần giải quyết nhiệm vụ học tập chung của nhóm.

Mặt khác, cần phải chọn lọc những nội dung có “tính vấn đề” hoặc tương đối khó, cần có sự hợp tác của một nhóm học sinh, bởi vì nếu làm việc độc lập, học sinh không đủ khả năng giải quyết. Cũng cần lưu ý đến “độ khó” của vấn đề, nên chọn vấn đề vừa sức học sinh và giáo viên phải theo sát để hướng dẫn, gợi ý cho các em. Nếu chọn vấn đề quá đơn giản sẽ không thực hiện được mục tiêu của phương pháp dạy học theo nhóm lại làm cho việc tổ chức hoạt động nhóm trở nên hình thức

c) Điều kiện thực hiện giải pháp, biện pháp.

Quan hệ giữa các phương tiện học tập, giảng dạy và CSVC lớp học: Rõ ràng, nếu tài liệu, phương tiện học tập đủ, thiếu, đồng bộ hay không đồng bộ và điều kiện về CSVC phù hợp hay không phù hợp đều rất quan hệ trực tiếp ảnh hưởng đến cách tổ

chức học nhóm. Tổ chức luyện tập theo nhóm, nếu không quan tâm tới điều này thì có thể, hoặc không khai thác có hiệu quả phương tiện dạy học hiện có, hoặc vô hiệu hóa các phương tiện đó.

d) Quan hệ giữa các cách tổ chức học tập cá nhân hay toàn lớp được tiến hành trước khi tổ chức học nhóm: Một tiết dạy là một cơ cấu hoàn chỉnh từ phút đầu đến phút chót, có tính đặc thù về trình tự, về nhịp điệu, về tiến trình theo từng môn học. Vì vậy, việc làm trước, việc làm sau đương nhiên liên quan với nhau. Hoạt động trước làm nảy sinh hoạt động sau, hoạt động sau củng cố hoặc nối tiếp hoạt động trước. Dù dùng cách tổ chức học tập nào trước, sau đều cần có lí do trong mối quan hệ này, tránh hiện tượng xen kiểu học nhóm vào để được tiếng là có đổi mới phương pháp.

* Cần đảm bảo trình tự tiến hành phương pháp dạy học theo nhóm: Bất cứ phương pháp dạy học nào cũng đều có quy trình thực hiện của nó. Việc đảm bảo quy trình giúp giáo viên tránh được những lúng túng trong khi hướng dẫn học sinh.

Nó còn thể hiện được tính khoa học trong tổ chức dạy học, đồng thời giúp học sinh tham gia thảo luận, chọn vấn đề tốt hơn. Tuy nhiên việc thực hiện quy trình có thể bỏ qua khi thường xuyên dùng. Nên tránh máy móc mất thời gian nhưng cũng không được lạm dụng việc làm vắn tắt quá mức làm mất hứng thú trong học tập. Ví dụ: vừa nghe giáo viên nói đến thảo luận nhóm thì lập tức đã có nhóm ngay và cứ y như cũ: A là nhóm trưởng, B là thư kí...

1- Giáo viên nêu vấn đề: Giúp học sinh xác định đúng nhiệm vụ cần giải quyết.

2- Chia nhóm:

Từ việc nắm chắc nội dung, đối tượng học sinh trong lớp, đồ dùng dạy học mình có, giáo viên chọn cách chia nhóm sao cho phù hợp: - Khi nội dung yêu cầu không khác nhau, ít có chênh lệch về độ khó nên chia nhóm ngẫu nhiên.- Khi nội dung cần

có sự phân hóa về độ khó, dễ nên chia nhóm cùng trình độ. - Khi nội dung đơn vị kiến thức cần có sự hỗ trợ lẫn nhau như các bài ôn tập thì nên chia nhóm đủ trình độ.

3- Giao nhiệm vụ cho các nhóm:

Khi tổ chức dạy học nhóm thông thường mỗi nhóm được giao một nhiệm vụ khác nhau hoặc 2-3 nhóm cùng một nhiệm vụ...Giáo viên cần làm cho tất cả các thành viên trong nhóm đều nắm rõ nhiệm vụ của nhóm cũng như nhiệm vụ của bản thân. Nên giao việc sau khi đã chia xong nhóm và các nhóm đã về vị trí của mình. Có thể giao nhiệm vụ cho từng nhóm chung ở giữa lớp, việc này có ưu điểm là nhóm nào cũng biết được nhiệm vụ của nhóm khác để có thể tự tham khảo thêm và sẽ bổ sung cho nhóm bạn dễ dàng hơn. Hoặc giao nhiệm vụ dưới dạng phiếu giao việc cho từng nhóm...Nhưng dưới hình thức nào thì cũng cần cho nhóm nêu nội dung mà nhóm cần thảo luận.

4- Hướng dẫn các nhóm thực hiện nhiệm vụ:

Trong điều kiện hiện nay, các nhóm học sinh tiểu học nên chỉ từ 4 – 6 học sinh là tốt nhất. Các chức danh nhóm trưởng và thư kí (đối với lớp 4-5) nên luân phiên. Khi bắt đầu làm việc, nhóm trưởng phải phân công các thành viên trong nhóm, mỗi người một việc, sau đó cá nhân làm việc độc lập rồi từng em đưa ra ý kiến để thảo luận trong nhóm. Ý kiến thống nhất được ghi nhận để chuẩn bị trình bày trước lớp. Người trình bày cũng nên luân phiên để tạo điều kiện cho tất cả học sinh được rèn kỹ năng.

Trong thời gian học sinh làm việc, giáo viên thường xuyên theo dõi để hướng dẫn, giúp đỡ các nhóm trao đổi thảo luận đúng yêu cầu bài học, tránh thảo luận tùy hứng dẫn đến nguy cơ đi chệch yêu cầu hoặc giáo viên gợi mở thêm nhằm mở rộng kiến thức cho các em.

5- Tổ chức thảo luận chung: trước khi cho đại diện nhóm trình bày, giáo viên cần nêu lại vấn đề để cả lớp tập trung lắng nghe. Phải rèn cho học sinh có thói quen

lắng nghe và khuyến khích các em đưa ra nhận xét cụ thể hoặc ý kiến bổ sung cho nội dung nhóm bạn vừa trình bày. Cao hơn nữa là tập cho học sinh đặt vấn đề, nêu câu hỏi tạo tình huống phản biện.

Quá trình thảo luận chung nếu điều hành tốt thì sẽ giúp học sinh rút thêm kinh nghiệm khi điều hành thảo luận trong nhóm sau này và kỹ năng hợp tác nhóm của học sinh sẽ ngày một cao hơn.

6- Tổng kết vấn đề - Nhận xét quá trình làm việc: Giáo viên cần dự kiến trước các hướng trả lời của học sinh để có thể xử lý tốt các kết luận.

Ví dụ: Chuẩn bị câu hỏi gợi mở để làm rõ vấn đề hơn hoặc liên hệ thực tế để giúp học sinh có khả năng vận dụng kiến thức vào cuộc sống. Nếu kết quả làm việc nhóm của học sinh đáp ứng đầy đủ yêu cầu thì có thể sử dụng để hệ thống thành bài học. Điều này sẽ làm tăng sự thích thú làm việc của học sinh bởi vì các em rất tự hào khi tự mình có thể hình thành được bài học cho cả lớp, đồng thời giảm bớt sự can thiệp của giáo viên trong quá trình học.

Việc nhận xét quá trình làm việc của nhóm cũng không nên qua loa, đại khái. Cần đưa ra nhận định cụ thể càng giúp học sinh tích lũy nhiều kinh nghiệm cho những lần làm việc sau. Những tiêu chí nhận xét cần thiết phải có:

- Sự phân công trong nhóm
- Tinh thần thái độ làm việc của các thành viên trong quá trình thảo luận.
- Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.
- Kỹ năng trình bày kết quả hoặc giải thích chất vấn trước lớp.

Cần khen ngợi những học sinh biết lắng nghe và đưa ra những câu hỏi thắc mắc phù hợp.

4. Kết quả thu được qua khảo nghiệm, giá trị khoa học của vấn đề nghiên cứu.

GV đã nhận thức được những ích lợi của dạy học nhóm: GV đã thấy rõ tác dụng của dạy học theo nhóm trong việc phát huy tính tích cực, chủ động, tăng cường sự tham gia của HS, như: mọi HS đều được trình bày ý kiến, HS tự tìm ra tri thức, nắm bài chắc hơn, hứng thú với học tập hơn.v.v... và phát triển những kĩ năng XH cho HS, như biết lắng nghe và tôn trọng ý kiến của bạn, biết trình bày ý kiến của mình cho các bạn nghe và hiểu, biết thống nhất ý kiến,v.v...

Còn đối với GV thì dạy học nhóm giúp họ không phải nói nhiều trên lớp, nhưng chuẩn bị bài cẩn kỹ lưỡng hơn; hiểu khả năng của HS hơn v..v.

Học sinh bước đầu đã có những kĩ năng làm việc theo nhóm: Các em đã biết nhanh chóng gia nhập vào nhóm, bầu nhóm trưởng, thư kí; bước đầu biết bày tỏ quan điểm/ý kiến và trình bày mạch lạc kết quả làm việc chung của cả nhóm.

Thực hành dạy học theo nhóm mô hình VNEN : (Ví dụ một vài hoạt động sau)

Ví dụ 1 : Khi dạy bài 24C trang 82 (Hướng dẫn học TViệt 3 tập 2A) Dự án mô hình trường học mới VNEN.

Hoạt động cơ bản.

Hoạt động 5. Mỗi em đọc một đoạn.Tiếp nối nhau đến hết bài.

Hoạt động 6. **Thảo luận và trả lời câu hỏi:**

- a) Thủy làm những gì để chuẩn bị vào phòng thi ? (Đọc đoạn 1)
- b) Cử chỉ, nét mặt của Thủy khi kéo đàn thể hiện điều gì? (Đoạn 2)

Hoạt động 7: *Thi viết nhanh ý kiến của nhóm.*

Đến góc học tập lấy bảng nhóm đã kẻ sẵn.

- a) Điền các từ ngữ tả tiếng đàn của Thủy :
- b) Những nét đẹp của thiên nhiên khi có tiếng đàn của Thủy :
 - Hoa mười giờ :
 - Chim bồ câu :

Mỗi nhóm tìm các từ ngữ thích hợp để viết nhanh vào bảng nhóm kẻ sẵn.

Như vậy nhóm trưởng điều hành các bạn trong nhóm mình tìm được các từ ngữ, nhanh, đúng ghi vào bảng. Khi hết thời gian quy định các nhóm treo bảng lên và tự

báo cáo kết quả của nhóm mình so sánh với nhóm bạn và các em tự đánh giá kết quả học tập của nhóm mình để tiết sau điều chỉnh tốt hơn.

Ví dụ 2 : Toán Lớp 3: Tập 1 trang ...(Tiết 1 - Hoạt động cơ bản) VNEN

Bài 8: Chia số có hai chữ số cho số có một chữ số.

Hoạt động 3

GV phát cho 5 nhóm 5 ngôi sao lớn khác màu Xanh; Đỏ; Vàng; Tím; Nâu; Cùng mỗi nhóm 5 ngôi sao nhỏ khác màu Xanh; Đỏ; Vàng; Tím; Nâu; nhóm trưởng chia nhóm sao nhỏ cho các bạn trong nhóm. Khi nghe hiệu lệnh cô giáo giao em nào có sao cùng màu với sao lớn thì ngồi vào cùng 1 nhóm khi đi đến nhóm của mình cả lớp hát: «*Năm cánh sao*». Hát khi nào các bạn ngồi xuống ghế thì dừng lại.

Nhóm trưởng phát phiếu cho bạn 2 bạn mỗi phiếu thi làm theo cặp đôi ai nhanh ai đúng.

84 : 4 63 : 3

Các nhóm đôi tự làm GV đi kiểm tra giúp đỡ những em có thể cứu trợ hay còn yếu. Hỏi HS vì sao em là được kết quả như vậy ? Hay muốn chia số có hai chữ số cho số có một chữ số ta làm như thế nào ? Đại diện nhóm GV đến và hỏi kết quả nhóm báo cáo tại nhóm.

Tổng số học sinh : 33 em

Đọc diễn cảm : 7 em

Đọc đạt chuẩn : 24 em

Đọc còn hơi chậm : 2 em

Đọc còn đánh vần : 0 em

C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận :

- Học nhóm theo mô hình VNEN giúp học sinh phát huy tính tự học, sáng tạo, tính tự giác, tự quản, sự tự tin, hứng thú trong học tập. Với phương pháp dạy học mới, giúp các em phát huy tốt các kỹ năng: KN giao tiếp, KN hợp tác, KN tự đánh giá lẫn nhau trong giờ học.

- Tạo điều kiện đẩy mạnh đổi mới PPDH và các hình thức dạy học trên cơ sở tổ chức các hoạt động phát huy tính tích cực, chủ động, khả năng tự học của học sinh. Tăng khả năng thực hành, vận dụng, tích hợp được hoạt động phát triển ngôn ngữ của học sinh thông qua các hoạt động học tập

- Chú trọng khai thác và sử dụng những kinh nghiệm của học sinh trong đời sống hàng ngày. Gắn kết giữa nội dung dạy học với đời sống thực tiễn của học sinh, của cộng đồng thông qua HĐ ứng dụng của mỗi bài., rèn cho các em kỹ năng giải quyết các vấn đề, các khó khăn của nhóm và chính bản thân các em trong mỗi tiết học.

- Để có được kỹ năng tổ chức hoạt động nhóm, đòi hỏi người giáo viên phải không ngừng nghiên cứu, tìm tòi, học hỏi và rèn luyện

- Phải nắm vững yêu cầu về quan điểm dạy học, chương trình, nội dung dạy học.

- Thấy được tầm quan trọng và ích lợi của hoạt động nhóm trong quá trình dạy học.

- Nắm vững các cách chia nhóm và tổ chức nhóm.

- Rèn luyện cách chia nhóm thông qua các tiết học một cách thường xuyên.

- Chuẩn bị tốt cho mình bộ đồ dùng phục vụ cho việc học nhóm của HS.

- Hoạt động nhóm có thể áp dụng được cho tất cả các tiết học ở tất cả các khối lớp ở cấp Tiểu học, đặc biệt là mô hình trường học mới VNEN.

2. Kiến nghị:

Để hoạt động hướng dẫn và dạy học theo nhóm trở thành hoạt động dạy học thường xuyên, có chất lượng, mang lại hiệu quả cao cho công tác dạy học và nâng cao chất

lượng giáo dục. Cụm chuyên môn và các trường thường xuyên tổ chức các chuyên đề theo từng môn và các hoạt động giáo dục cho giáo viên học hỏi, trao đổi kinh nghiệm lẫn nhau.

Và cuối cùng, kính chúc sức khỏe đến với các thầy cô hội đồng chấm Sáng kiến kinh nghiệm. Tôi rất mong muốn nhận được sự đóng góp của các đồng chí để đề tài này hoàn thiện hơn!

Xin chân thành cảm ơn!

..... ngày ... tháng ... năm 20....

Người viết

Tài liệu tham khảo.

1. Hướng dẫn học Tiếng Việt 3 - Dự án mô hình trường học mới VNEN
2. Hướng dẫn học Toán 3 - Dự án mô hình trường học mới VNEN
3. Hướng dẫn học TN7XH 3 - Dự án mô hình trường học mới VNEN
4. Các sách Giáo khoa các phân môn (Hoạt động giáo dục)
5. - Mô hình tổ chức học theo nhóm trong giờ học trên lớp, Tạp chí Giáo dục số 3, 5/2001.
6. - Tương tác giữa học sinh trong dạy học theo nhóm, Tạp chí TT KHGD